

STT	Lớp	Mã số	Họ và tên HS	Ngày sinh	Nơi sinh	Tổng điểm	Mã hồ sơ	Ghi chú
01	10C15	C15-01	Nguyễn Quốc An			20.75	K23-003	
02	10C15	C15-02	Võ Trung An			23.5	K23-006	
03	10C15	C15-03	Trần Lê Trâm Anh			20	K23-013	
04	10C15	C15-04	Nguyễn Nguyên Ngọc Châu			21.5	K23-069	
05	10C15	C15-05	Nguyễn Hồng Duyên			21.25	K23-123	
06	10C15	C15-06	Nguyễn Tấn Dũng			20.25	K23-108	
07	10C15	C15-07	Đinh Hữu Gia Đạt			23.25	K23-088	
08	10C15	C15-08	Nguyễn Phạm Quang Đăng			21.75	K23-084	
09	10C15	C15-09	Huỳnh Nguyễn Minh Đức			21.25	K23-099	
10	10C15	C15-10	Võ Quang Hào			24.5	K23-154	
11	10C15	C15-11	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			21.5	K23-153	
12	10C15	C15-12	Đoàn Nguyễn Thúy Hồng			21.75	K23-173	
13	10C15	C15-13	Thái Văn Hùng			19.75	K23-177	
14	10C15	C15-14	Lê Xuân Hưng			19.75	K23-181	
15	10C15	C15-15	Nguyễn Nhật Quế Hương			20.25	K23-183	
16	10C15	C15-16	Nguyễn Vũ Quỳnh Hương			20	K23-186	
17	10C15	C15-17	Phùng Nguyễn Jumi			20.5	K23-211	
18	10C15	C15-18	Nguyễn Hoàng Khiêm			21	K23-235	
19	10C15	C15-19	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa			21.5	K23-243	
20	10C15	C15-20	Hồ Ngọc Đăng Khoa			20.5	K23-245	
21	10C15	C15-21	Phan Trần Tích Linh			24.25	K23-283	
22	10C15	C15-22	Nguyễn Cao Minh			22.25	K23-313	
23	10C15	C15-23	Trình Vũ Trà My			23	K23-328	
24	10C15	C15-24	Nguyễn Hoàng Ngân			22.75	K23-344	
25	10C15	C15-25	Lại Như Ngọc			23.5	K23-357	
26	10C15	C15-26	Trần Nguyễn Thảo Nhi			21.5	K23-380	
27	10C15	C15-27	Trần Thị Yên Nhi			19.75	K23-382	
28	10C15	C15-28	Trần Ngọc Yến Nhi			25	K23-388	
29	10C15	C15-29	Nguyễn Quỳnh Như			21.75	K23-393	
30	10C15	C15-30	Phạm Đỗ Hồng Phúc			26.25	K23-431	
31	10C15	C15-31	Đoàn Lê Nhan Quân			23.5	K23-457	
32	10C15	C15-32	Tăng Thọ Tài			22	K23-482	
33	10C15	C15-33	Đỗ Trí Thành			22.25	K23-502	
34	10C15	C15-34	Nguyễn Thị Hiền Thảo			25	K23-503	
35	10C15	C15-35	Vũ Thị Phương Thảo			24.25	K23-510	
36	10C15	C15-36	Phạm Cao Thái Thông			20.5	K23-525	
37	10C15	C15-37	Võ Nguyễn Minh Thư			19	K23-533	
38	10C15	C15-38	Hà Hoàng Minh Thư			22.25	K23-535	
39	10C15	C15-39	Đặng Huỳnh Anh Thư			22.75	K23-539	
40	10C15	C15-40	Sầm Minh Thư			20	K23-543	
41	10C15	C15-41	Trần Nguyễn Minh Thư			21.75	K23-546	
42	10C15	C15-42	Đỗ Ngọc Thành Tiến			27.25	K23-560	
43	10C15	C15-43	Nguyễn Mai Trâm			23.25	K23-566	
44	10C15	C15-44	Phan Hà Thanh Vân			21.75	K23-645	
45	10C15	C15-45	Nguyễn Long Vũ			24	K23-656	
46	10C15	C15-46	Nguyễn Đặng Khánh Vy			20.75	K23-665	
47	10C15	C15-47	Nguyễn Khánh Vy			20.5	K23-682	
48	10C15	C15-48	Nguyễn Thái Trúc Vy			21.25	K23-680	
49	10C15	C15-49						
50	10C15	C15-50						